

## HOSE 22/10/2015

VNINDEX 595.08 4.84 0.82%

KLGD 94,881,079 CP

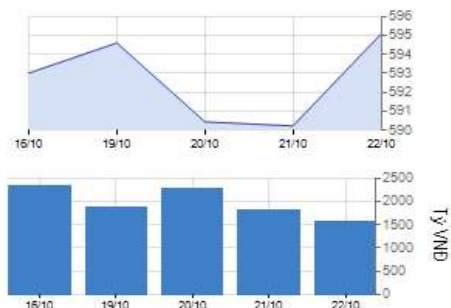
GTGD 1,559.06 Tỷ

GTR NDTNN 28.75 Tỷ

CP Tăng giá 160 CP

CP Giảm giá 61 CP

CP Đứng giá 83 CP



## HNX 22/10/2015

HNXINDEX 81.41 0.61 0.76%

KLGD 39,714,114 CP

GTGD 430.54 Tỷ

GTR NDTNN - 5.00 Tỷ

CP Tăng giá 116 CP

CP Giảm giá 83 CP

CP Đứng giá 180 CP



## VN30 & HNX30 INDEX

VN30 609.78 5.44 0.90%

HNX30 151.14 1.23 0.82%

## Tâm điểm

- ▶ Cổ phiếu vốn hóa lớn tăng điểm giúp chỉ số 2 sàn phục hồi
- ▶ Khối ngoại mua ròng 28.7 tỷ trên HOSE, bán ròng 5 tỷ trên HNX
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

## Thị trường / Ngành

### Theo thị trường

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	939,658	10.4	1.9	17.0%	7.4%
HNX	141,617	9.8	1.8	12.3%	4.6%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>1,081,275</b>	<b>10.7</b>	<b>1.9</b>	<b>16.8%</b>	<b>7.2%</b>

### Theo ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,705	8.1	0.9	9.6%	5.6%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	37,796	7.0	1.4	18.8%	10.4%
Thép và sản phẩm thép	34,845	8.7	1.5	21.3%	10.7%
Khai khoáng	23,065	95.0	4.1	-2.2%	-2.0%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	34,637	9.6	1.9	20.5%	10.3%
Xây dựng	37,720	10.2	1.1	12.0%	4.1%
Máy công nghiệp	8,514	6.9	1.1	16.6%	10.9%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	19,467	12.4	1.7	12.3%	9.0%
Lốp xe	6,931	9.2	2.3	23.9%	11.2%
Nuôi trồng nông & hải sản	35,689	19.8	1.8	11.5%	5.9%
Thực phẩm	77,418	9.2	1.9	14.9%	8.3%
Dược phẩm	13,676	9.9	2.1	20.2%	14.0%
Phần mềm	19,014	10.9	1.9	20.1%	7.8%
Sản xuất & phân phối điện	27,432	6.8	1.4	20.9%	10.3%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	95,005	7.0	2.1	32.8%	23.1%
Bảo hiểm nhân thọ	38,787	28.6	3.0	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	23,398	15.8	1.4	10.0%	6.0%
Ngân hàng	367,197	14.5	1.9	11.5%	0.8%
Bất động sản	84,412	11.3	1.2	11.7%	4.4%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	24,693	5.9	0.9	18.4%	7.9%

## Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

## VietinBankSc

306 Ba Trieu

Hai Ba Trung

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

- Giao dịch giằng co trong phiên sáng nhưng sôi động hơn trong phiên chiều nhờ sự dẫn dắt từ các cổ phiếu lớn, đà tăng lan rộng khi các mã tăng giá áp đảo các mã giảm giá
- Thanh khoản vẫn duy trì ở mức thấp và có sự suy giảm nhẹ so với phiên trước
- Khối ngoại tiếp tục mua ròng nhẹ hơn 28.7 tỷ đồng trên HOSE, bán ròng hơn 5 tỷ trên HNX

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG**

- Thị trường hồi phục nhờ lực đỡ từ các cổ phiếu lớn, dòng tiền vẫn tiếp tục suy giảm. Áp lực bán có thể tiếp tục gia tăng khi chỉ số VN-Index tiến tới vùng kháng cự
- Xu hướng sẽ tiếp tục dao động trong biên độ hẹp 580-600 đối với Vn-Index và 80-82 đối với HNX-Index trong ngắn hạn.

**CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ**

- Nhà đầu tư nên xem xét giảm tỷ trọng cổ phiếu trong những phiên phục hồi với cổ phiếu sẵn có trong danh mục và chờ đợi mua lại khi cổ phiếu sụt giảm về vùng hỗ trợ để giảm giá vốn
- Nhà đầu tư nên thận trọng trong việc giao dịch, quan sát chờ đợi dấu hiệu tích cực từ dòng tiền

**CÁC CỔ PHIẾU CHÚ Ý:**

- Các cổ phiếu chứng khoán, bất động sản phục tăng mạnh trở lại sau nhiều phiên điều chỉnh

► **Tin tức**

**Hoạt động doanh nghiệp**

**Quý 3/2015, PXT báo lãi lớn nhất kể từ năm 2012**

Quý 3/2015, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 105,4 tỷ đồng, tăng 339% so với cùng kỳ, trong khi giá vốn chỉ tăng 165%. Do vậy, lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 16,9 tỷ đồng. Đây là kết quả khả quan so với số lỗ 9,4 tỷ đồng quý 3/2014. Quý này, doanh nghiệp cũng tiết giảm được 13 tỷ đồng chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp, nên còn ghi nhận 5,69 tỷ đồng tiền lãi cuối quý. Đây là quý có con số lãi lớn nhất của công ty tính từ năm 2012 đến nay. Tính chung 9 tháng đầu năm, công ty lãi tổng cộng 6,99 tỷ đồng, thực hiện được 53% chỉ tiêu lợi nhuận đặt ra cho cả năm.

**Nhựa Tiên Phong lãi quý 3 tăng trưởng 23%, đạt 77 tỷ đồng**

Cụ thể, doanh thu thuần NTP đạt 926,7 tỷ đồng, tăng trưởng 22% so với quý 3/2014, trong đó phần lớn thuộc về doanh thu bán hàng trong nước. Giá vốn hàng bán trong kỳ chỉ tăng 15%, chậm hơn tốc độ tăng trưởng doanh thu giúp lãi gộp NTP tăng 43% lên 265,35 tỷ đồng. Kết quả, NTP ghi nhận LNST quý 3 tăng 23% lên 76,96 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng đầu năm, NTP đạt doanh thu 2.428,29 tỷ đồng, LNST 214,02 tỷ đồng, tăng lần lượt 13% và 16% so với cùng kỳ năm trước; EPS 9 tháng đạt 3.999 đồng.

**Nhận cổ tức từ các công ty con, công ty mẹ PVS lãi 352 tỷ đồng quý 3**

Tính riêng quý 3 năm nay, doanh thu thuần công ty mẹ thu về 3.366 tỷ đồng, giảm 8% so với cùng kỳ trong khi giá vốn hàng bán giảm được 5%, do vậy lợi nhuận gộp chỉ đạt 91 tỷ đồng, giảm 123 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2014. Tỷ suất lợi nhuận gộp quý 3 này chỉ đạt, giảm mạnh so với quý 3 năm ngoái (6%). Lũy kế 9 tháng đầu năm, công ty mẹ PVS đã ghi nhận tổng cộng 663 tỷ đồng cổ tức, lợi nhuận được chia từ các công ty con và các khoản đầu tư tài chính. Do vậy, tính đến hết tháng 9/2015, riêng công ty mẹ PVS đã báo lãi 910 tỷ đồng.

**Vĩ mô trong nước**

**Tái cơ cấu mạnh mẽ Eximbank và Sacombank**

Ba trong số các thành viên hội đồng quản trị hiện tại của Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Eximbank (EIB) có thể sẽ rời khỏi hội đồng quản trị trong quá trình xử lý những tồn tại của ngân hàng liên quan đến cổ phần – cổ phiếu. Đây là một trong số những kiến nghị của cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng gửi lên Ngân hàng Nhà nước (NHNN) theo kết luận thanh tra đã được thông qua.

**Vĩ mô thế giới**

**Venezuela đề xuất bình ổn giá dầu thế giới ở mức 88 USD mỗi thùng**

Theo ông Maduro, Bộ trưởng Năng lượng và Dầu khí Eulogio del Pino, đại diện Venezuela tham dự cuộc họp sẽ kêu gọi tổ chức một hội nghị thượng đỉnh các nước thành viên OPEC cũng như các quốc gia sản xuất dầu nhưng không là thành viên của tổ chức này để bàn về các biện pháp ngăn chặn đà giảm giá dầu thô thế giới. Ông Maduro cho biết sẽ kêu gọi thành lập một ủy ban kỹ thuật thường trực để giám sát và đánh giá thực trạng giá dầu và đưa ra chiến lược phối hợp hành động giữa các quốc gia trong vòng 10 năm tới.

**HOSE** 22/10/2015 VNINDEX 595.08 4.84 0.82% 94,881,079 CP 1,559.06 bil VND

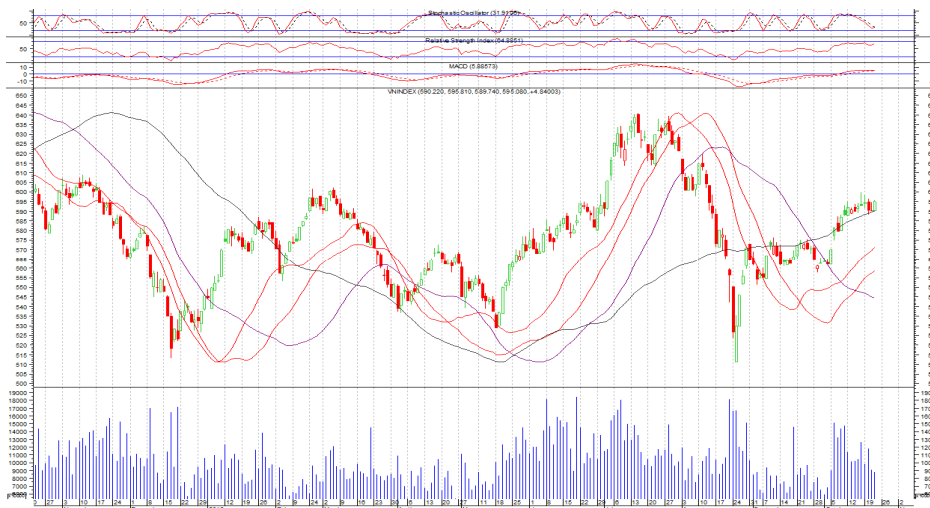
### Cổ phiếu vốn hóa lớn kéo thị trường hồi phục

- Vn-Index tăng 4.84 điểm lên mức 595.08 (+0.82%). Nền xanh thân dài cho thấy thị trường có dấu hiệu hồi phục trở lại, tuy nhiên thanh khoản chưa có sự đột biến và suy giảm nhẹ cho thấy khả năng hồi phục kỹ thuật

- Stochastic Oscillator quay trở lại tăng nhẹ từ 30 lên 32

- MACD tiếp tục đi ngang tạo phân kỳ với đường giá cho thấy khả năng điều chỉnh cao

- Chỉ số có thể vẫn tiếp tục giằng co tích lũy trong biên độ hẹp



### HOSE Top 5 theo KLGĐ

HQC	0.1 (1.6%)	9,628,060
ITA	0.4 (6.3%)	7,243,440
FLC	0.1 (1.4%)	5,448,490
HHS	0.8 (4.5%)	3,897,470
BHS	0.3 (1.6%)	2,188,690

### HOSE Top 5 theo % tăng

PTK	0.1 (10.0%)	82,140
VLF	0.1 (7.1%)	1,320
SFC	1.4 (7.0%)	15,250
GSP	1 (6.9%)	495,930
SRC	2 (6.9%)	376,310

### HOSE Top 5 theo % giảm

PXI	-1.1 (-14.5%)	72,990
GTT	-0.1 (-7.7%)	64,230
VMD	-1.8 (-6.7%)	126,750
VOS	-0.2 (-6.7%)	8,950
KSH	-0.4 (-6.5%)	344,660

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

VIC	9.9 tỷ	233,730
HHS	9.0 tỷ	508,410
HPG	4.3 tỷ	135,700
DPM	4.0 tỷ	123,380
DCM	3.9 tỷ	299,230

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

IJC	-5.0 tỷ	- 556,400
VCB	-4.8 tỷ	- 103,900
CSM	-3.5 tỷ	- 124,240
PVT	-3.3 tỷ	- 298,320
SSI	-3.0 tỷ	- 126,880

<b>GD NDTNN</b>	<b>KL Ròng</b>	<b>GT Ròng (tỷ)</b>
HOSE	619,430	28.75

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Sức ép của lượng cung không mạnh. Người bán hạn chế hoạt động thoát hàng. Mua - bán ổn định và cân bằng.
- ▶ Nhóm cổ phiếu vốn hoá lớn có phiên giao dịch tích cực, đóng cửa, VNM tăng 1.000 đồng, VIC tăng 800 đồng, BVH tăng 500 đồng, MSN và GAS đứng giá.
- ▶ Thị trường ghi nhận giao dịch sôi động của nhóm cổ phiếu bất động sản, đóng cửa, SJS tăng trần 1.400 đồng không còn dư bán, ITA tăng trần 400 đồng.
- ▶ HQC vượt lên dẫn đầu về thanh khoản, đạt hơn 9,62 triệu cổ phiếu. Tiếp đó là ITA 7,24 triệu; FLC 5,44 triệu; HHS 3,89 triệu; BHS 2,18 triệu...
- ▶ Khối ngoại mua ròng gần 29 tỷ đồng, mua VIC gần 10 tỷ, HHS 9 tỷ, HPG 4.3 tỷ... Bán ròng IJC 5 tỷ, VCB 4.8 tỷ, CSM 3.5 tỷ...

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
VCB	2,665.0	46.2	123,123.94	22.0	2.7	10.8%	0.9%
GAS	1,894.4	46.7	88,468.39	6.9	2.1	34.1%	24.3%
BID	3,418.7	24.1	82,391.04	12.7	2.1	16.2%	0.8%
CTG	3,723.4	20.8	77,446.81	13.5	1.4	10.4%	0.9%
MSN	746.7	74.0	55,257.12	30.8	2.1	9.2%	3.2%
BVH	680.5	57.5	39,127.11	28.6	3.0	10.8%	2.8%
HPG	732.9	31.4	23,013.61	7.1	1.7	26.4%	14.6%
MBB	1,600.0	14.3	22,880.00	6.7	0.9	15.2%	1.3%
STB	1,585.3	14.4	22,827.82	9.2	0.9	11.6%	1.1%
HNG	708.1	28.1	19,898.84	20.5	2.2	11.6%	5.0%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	348.1	36.5	12,703.83	6.2	0.9	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	20.8	77,446.81	13.5	1.4	19.6	GIU
SSI	470.1	23.9	11,234.37	15.1	1.7	NA	TH.DOI
FPT	397.4	46.9	18,640.37	10.8	1.9	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	24.1	82,391.04	12.7	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	46.7	88,468.39	6.9	2.1	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
<b>HOSE Top 25</b>		Mua ròng NDTNN									
1	VIC	271,523,001	0.14%	235,730	9.96	2,000	0.09	-	-	-	-
2	HHS	22,924,254	0.28%	526,000	9.36	17,590	0.32	-	-	-	-
3	HPG	70,336,248	0.39%	137,950	4.33	2,250	0.07	-	-	-	-
4	DPM	82,725,215	0.27%	124,030	4.03	650	0.02	-	-	-	-
5	DCM	238,729,503	0.04%	299,230	3.88	-	-	-	-	-	-
6	BVH	162,889,396	0.25%	130,250	7.45	73,700	4.21	106,800	6.11	106,800	6.11
7	STK	14,974,994	0.14%	55,600	2.06	-	-	-	-	-	-
8	CII	23,695,407	0.35%	84,430	2.01	-	-	-	-	-	-
9	NT2	85,945,533	17.62%	69,530	1.81	-	-	-	-	-	-
10	BMI	5,292,008	41.99%	110,000	2.94	53,200	1.37	-	-	-	-
11	SBT	64,314,390	5.69%	100,000	1.54	-	-	-	-	-	-
12	FMC	8,554,080	6.23%	49,180	1.52	500	0.02	-	-	-	-
13	ELC	14,545,547	13.50%	75,930	1.49	-	-	-	-	-	-
14	KBC	87,187,369	30.67%	103,950	1.47	-	-	-	-	-	-
15	BMP	11,928	48.97%	11,920	1.47	-	-	-	-	-	-
16	STB	260,050,110	9.07%	95,100	1.37	-	-	-	-	-	-
17	HSG	6,306,240	42.74%	27,300	1.19	-	-	-	-	-	-
18	CTD	13,201	48.97%	13,200	1.68	5,700	0.72	-	-	-	-
19	MSN	104,113,210	34.19%	16,110	1.19	6,000	0.44	-	-	-	-
20	SVC	4,937,690	29.25%	60,370	1.92	38,700	1.23	-	-	-	-
21	SKG	381,179	47.41%	8,500	0.73	510	0.04	-	-	-	-
22	PPC	110,625,703	15.09%	33,490	0.63	-	-	-	-	-	-
23	ITA	272,856,969	16.46%	102,250	0.67	10,000	0.07	-	-	-	-
24	HT1	124,239,127	9.93%	29,770	0.76	7,000	0.18	-	-	-	-
25	BHS	29,057,209	2.87%	30,000	0.58	-	-	-	-	-	-

<b>HOSE Top 25</b>		Bán ròng NDTNN									
1	IJC	105,690,975	10.45%	50,240	0.45	606,640	5.45	-	-	-	-
2	VCB	238,962,095	21.03%	36,430	1.67	140,330	6.45	70,000	3.22	70,000	3.22
3	CSM	24,825,934	15.46%	500	0.01	124,740	3.50	-	-	-	-
4	PVT	85,436,910	15.61%	51,680	0.58	350,000	3.90	-	-	-	-
5	SSI	239,169,219	49.12%	77,510	1.84	204,390	4.86	-	-	-	-
6	DRC	10,104,511	37.94%	-	-	48,400	2.28	-	-	-	-
7	BIC	5,003,674	14.94%	4,000	0.10	85,840	2.06	-	-	-	-
8	TRC	11,113,950	11.95%	5,000	0.10	88,670	1.82	-	-	-	-
9	GAS	888,596,440	2.11%	70,740	3.30	6,160	0.29	200,000	9.32	300,000	13.99
10	DIG	35,862,496	30.95%	-	-	122,830	1.50	-	-	-	-
11	HDC	6,051,404	34.28%	-	-	85,300	1.08	-	-	-	-
12	TDH	1,540,705	45.33%	500	0.01	74,640	1.04	-	-	-	-
13	VNM	-	49.00%	-	-	8,720	0.99	556,602	66.79	556,602	66.79
14	VPH	14,910,626	16.09%	-	-	73,000	0.52	-	-	-	-
15	CTG	16,657,047	29.55%	107,070	2.22	131,310	2.73	-	-	-	-
16	VIP	23,265,812	12.64%	-	-	39,350	0.39	-	-	-	-
17	HAG	206,921,794	16.39%	71,170	1.04	90,490	1.33	-	-	-	-
18	TCL	6,285,320	18.99%	1,000	0.03	9,620	0.30	-	-	-	-
19	VMD	3,437,841	8.27%	50	0.00	10,500	0.26	-	-	-	-
20	SPM	5,892,250	6.91%	80	0.00	14,070	0.26	-	-	-	-
21	VSH	43,129,636	28.09%	-	-	15,200	0.22	-	-	-	-
22	BID	876,795,858	2.15%	62,960	1.52	72,470	1.74	-	-	-	-
23	DHA	5,311,116	13.87%	1,000	0.02	10,500	0.19	-	-	-	-
24	SHI	13,109,785	13.29%	20,000	0.27	30,000	0.41	-	-	-	-
25	BTP	24,489,554	8.51%	-	-	10,000	0.11	-	-	-	-

**HNX** 22/10/2015 HNX-Index 81.41 0.61 0.76% 39,714,114 CP **430.54** bil. VND

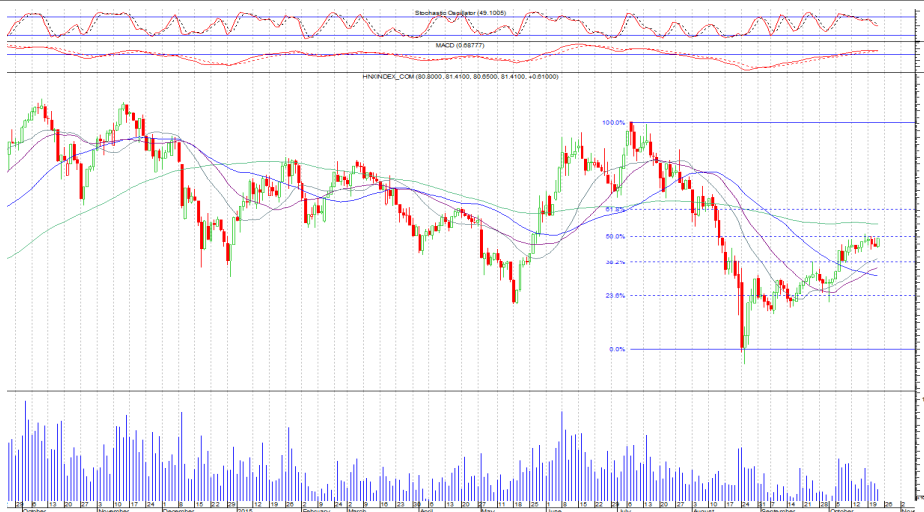
### HNXIndex phục hồi chỉ mang tính kỹ thuật

-Chỉ số HNX-Index tăng 0.61 điểm đạt 81.41 (+0.76%). Nền xanh thân dài hình thành cho thấy lực cầu tăng giúp chỉ số hồi phục tuy nhiên thanh khoản suy giảm cho thấy đã phục hồi chỉ mang tính kỹ thuật

- Đường Stochastic Oscillator giảm nhẹ từ 52 xuống 49

- MACD giảm nhẹ cắt xuống đường tín hiệu cho tín hiệu bán

- Chỉ số có thể tăng giảm đan xen tại vùng 80-82, tích lũy xung quanh mốc này, khối lượng có sự sụt giảm mạnh tại vùng kháng cự, lực cầu yếu có thể khiến chỉ số sụt giảm trở lại



### HNX Top 5 theo KLGĐ

TIG	0.5 (4.5%)	2,791,110
KLF	0.1 (2.3%)	1,567,320
PVS	0.3 (1.3%)	1,554,810
SCR	0 (0.0%)	1,353,370
SHB	0.1 (1.5%)	1,336,130

### HNX Top 5 theo % tăng

PPP	0.9 (10.0%)	100
L14	3.6 (10.0%)	13,050
D11	1.1 (9.9%)	100
BXH	1.1 (9.8%)	100
V21	0.5 (9.8%)	100

### HNX Top 5 theo % giảm

TH1	-2.7 (-10.0%)	25,500
PJC	-2.1 (-9.8%)	100
NGC	-0.9 (-9.7%)	1,800
C92	-2.8 (-9.6%)	1,100
NHA	-0.9 (-9.4%)	300,000

### HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

TNG	1,4 tỷ	55,200
SHB	0,5 tỷ	72,300
INN	0,5 tỷ	13,900
VE1	0,4 tỷ	61,800
NDN	0,3 tỷ	20,000

### HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

NTP	-3,4 tỷ	56,600
BVS	-1,6 tỷ	124,300
PVC	-1,5 tỷ	75,000
CEO	-1,4 tỷ	88,000
PVS	-0,5 tỷ	20,700

<b>GD NDTNN</b>	<b>KL Ròng</b>	<b>GT Ròng (tỷ)</b>
HNX	-140,100	- 5.00

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Sắc đỏ chớm nhẹ đầu phiên, đồ thị giá nhanh chóng khởi sắc đi lên liền mạch, đóng cửa ở mức điểm cao nhất trong ngày.
- ▶ Tâm lý nhà đầu tư còn rất thận trọng. Dòng tiền chủ yếu đứng ngoài quan sát, giao dịch chậm lại ở cả bên mua và bên bán.
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt khởi sắc tích cực, khép phiên, VND tăng mạnh 500 đồng, ACB và PVS tăng 300 đồng; BVS tăng 200 đồng...
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản là TIG với gần 2.8 triệu đơn vị, tiếp đến là KLF 1.7 triệu, PVS 1.6 triệu, SCR 1.4 triệu, SHB 1.3 triệu...
- ▶ Khối ngoại bán ròng 5 tỷ đồng, mua nhiều TNG 1.4 tỷ, SHB, INN 0.5 tỷ... bán ròng NTP 3.4, BVS 1.6 tỷ, PVC 1.5 tỷ...

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	20.8	18,642.50	19.5	1.6	7.6%	0.5%
PVS	446.7	22.6	10,095.43	5.4	0.9	19.1%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	70.5	9.3	-10.7%	-8.5%
PHP	327.0	22.0	7,193.12	12.0	1.8	6.7%	4.0%
SHB	948.1	6.8	6,447.07	8.1	0.6	7.4%	0.5%
VCG	441.7	11.4	5,035.50	13.5	0.7	5.7%	1.6%
PVI	222.3	21.6	4,801.38	15.2	0.7	4.9%	1.8%
NTP	62.0	58.6	3,631.62	11.4	2.5	22.8%	13.0%
PLC	80.8	36.1	2,916.79	7.8	2.0	29.2%	9.9%
CHP	126.0	20.1	2,532.59	6.9	1.7	25.5%	11.2%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	11.4	5,035.50	13.5	0.7	NA	TH.DOI
NDN	32.3	13.6	439.70	4.5	1.1	19.6	MUA
PVS	446.7	22.6	10,095.43	5.4	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	15.9	1,091.12	6.5	1.2	NA	TH.DOI
ACB	896.3	20.8	18,642.50	19.5	1.6	13.0	BÁN
SHB	948.1	6.8	6,447.07	8.1	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích  
[dungnv@vietinbanksc.com.vn](mailto:dungnv@vietinbanksc.com.vn)
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích  
[dangdth@vietinbanksc.com.vn](mailto:dangdth@vietinbanksc.com.vn)
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** [thuphuong@vietinbanksc.com.vn](mailto:thuphuong@vietinbanksc.com.vn)
  - Tổng hợp thông tin vĩ mô
  - Phân tích kỹ thuật
  - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** [hangntt@vietinbanksc.com.vn](mailto:hangntt@vietinbanksc.com.vn)
  - Ngân hàng
  - Dược phẩm
  - Phân bón
  - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** [nguyetva@vietinbanksc.com.vn](mailto:nguyetva@vietinbanksc.com.vn)
  - Cao su
  - Thủy sản
  - Dệt may
  - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** [hungld@vietinbanksc.com.vn](mailto:hungld@vietinbanksc.com.vn)
  - Bất động sản
  - Thép
  - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** [nghianq@vietinbanksc.com.vn](mailto:nghianq@vietinbanksc.com.vn)
  - Dầu khí
  - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.